

Số: 58/KL-TTT

Hưng Yên, ngày 30 tháng 7 năm 2026

KẾT LUẬN THANH TRA

Kết quả thanh tra việc chấp hành pháp luật đất đai, bảo vệ môi trường và sản xuất thuốc thú y của Công ty TNHH Việt Trung, tại xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên

Thực hiện Quyết định thanh tra số 140/QĐ-TTT ngày 14/4/2026 của Chánh Thanh tra tỉnh về việc chấp hành pháp luật đất đai, bảo vệ môi trường và sản xuất thuốc thú y của Công ty TNHH Việt Trung, tại xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên; từ ngày 23/4/2026 đến ngày 22/5/2026, Đoàn Thanh tra đã tiến hành thanh tra tại Công ty TNHH Việt Trung.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 06/BC-ĐTT ngày 10/6/2026 của Trưởng đoàn thanh tra, Chánh Thanh tra tỉnh Hưng Yên kết luận thanh tra như sau:

I. Khái quát chung

Công ty TNHH Việt Trung (*sau đây viết tắt là Công ty*) có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 1000286470, địa chỉ: Tổ dân phố Dẫn Tràng 2, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên do Phòng đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình (nay là Sở Tài chính tỉnh Hưng Yên) cấp lần đầu ngày 28/02/2002, thay đổi lần thứ 2 ngày 10/10/2013; ngành nghề sản xuất, kinh doanh: Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; sản xuất thuốc thú y...; người đại diện theo pháp luật: Đặng Văn Huân - Giám đốc.

Ngày 28/5/2009, UBND tỉnh Thái Bình có Văn bản số 910/UBND-TM về việc chấp thuận đầu tư và cho Công ty TNHH Việt Trung thuê đất thực hiện Dự án sản xuất thức ăn chăn nuôi, trong đó: UBND tỉnh đồng ý cho Công ty TNHH Việt Trung thực hiện và được thuê khu đất tại khu Dẫn Tràng 2, thị trấn Hưng Hà (phần đất Công ty cổ phần XNK thực phẩm Hưng Hà xin trả lại nhà nước) để thực hiện dự án đầu tư xây dựng xưởng sản xuất thức ăn chăn nuôi....

Theo báo cáo của Công ty, sau khi được chấp thuận Dự án và thuê đất, Công ty thực hiện sản xuất thức ăn chăn nuôi đến hết tháng 5/2012. Từ tháng 6/2012, Công ty cải tạo nhà xưởng, chuyển sang sản xuất thuốc thú y từ tháng 3/2014; Công ty trực tiếp sản xuất theo từng thời điểm đơn hàng, các ngày không sản xuất thực hiện vệ sinh, bảo dưỡng máy móc; số lượng công nhân viên hiện tại: 15 người, không tổ chức ăn ca tại Công ty.

Nguyên liệu sử dụng chính gồm các loại kháng sinh dạng bột, đường; nhiên liệu sử dụng: điện trung bình 3.000 kWh/tháng; lượng nước sử dụng trung bình 50 m³/tháng mua của Công ty cổ phần nước sạch Thái Bình.

Công ty đã ban hành 29 quy trình thực hiện trong quá trình sản xuất làm căn cứ để công nhân viên thực hiện (quy định cụ thể các công đoạn sản xuất, nhập nguyên liệu, kiểm tra nguyên liệu, bán thành phẩm, thành phẩm....); trong đó Quy trình sản xuất, đóng gói thuốc (bột) gồm các công đoạn: Cân (xác định khối lượng) - sấy, trộn (hoạt chất và tá dược) - kiểm nghiệm (độ ẩm, độ mịn) - đóng gói (định lượng, đóng gói, dán nhãn) - lưu trữ (đối chiếu kết quả kiểm nghiệm, ghi chép hồ sơ sản xuất).

II. Kết quả kiểm tra, xác minh

1. Việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường

1.1. Về thủ tục môi trường:

Tháng 9/2012, Công ty lập Bản cam kết bảo vệ môi trường Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất thuốc thú y theo lộ trình tiêu chuẩn GMP-ASEAN, công suất Dự án: 70 tấn thuốc kháng sinh đặc trị bệnh được UBND huyện Hưng Hà xác nhận tại Giấy xác nhận đăng ký số 530/UBND-XN ngày 27/9/2012. Nội dung này đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên) thanh tra, kết luận tại Kết luận thanh tra số 282/KL-STNMT ngày 28/11/2013, trong đó yêu cầu UBND huyện Hưng Hà hủy bỏ Giấy xác nhận đăng ký số 530/UBND-XN ngày 27/9/2012.

Tháng 7/2021, Công ty lập Kế hoạch Bảo vệ môi trường của Dự án đầu tư dây chuyền sản xuất thức ăn chăn nuôi và thức ăn chăn nuôi bổ sung Premix tại địa điểm khu Dẫn Tràng 2, thị trấn Hưng Hà, huyện Hưng Hà, công suất thiết kế: thức ăn chăn nuôi hỗn hợp 450 tấn/năm (gồm: cám đậm đặc, cám hỗn hợp), thức ăn chăn nuôi bổ sung Premix 500.000 sản phẩm /năm (gồm; B.Complex-c, điện giải-Gluco KC, Calci-Ade-Vit, B.Complex-côm K3+C, VT-Enzymy); được UBND huyện Hưng Hà xác nhận tại Giấy xác nhận đăng ký số 1064/UBND-TNMT ngày 22/7/2021.

Tháng 6/2026, Công ty lập Đăng ký môi trường Dự án sản xuất thức ăn chăn nuôi bổ sung Premix và thuốc thú y nộp tại UBND xã Hưng Hà; được UBND xã Hưng Hà tiếp nhận tại Văn bản số 198/TB-UBND ngày 22/6/2026.

1.2. Tình hình phát sinh chất thải và các biện pháp xử lý:

- Nước thải, gồm:

+ Nước thải sinh hoạt phát sinh khoảng 1,0 m³/ngày được thu gom, xử lý thông qua 02 hệ thống bể tự hoại đặt tại khu văn phòng và khu sản xuất trước khi thải ra môi trường (sông Tiên Hưng);

+ Nước thải sản xuất (vệ sinh nhà xưởng, máy móc, dụng cụ): tại thời điểm thanh tra, Công ty không thực hiện sản xuất, không phát sinh nước thải. Công ty đã đầu tư 01 hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất 02 m³/ngày.đêm theo quy trình: nước thải → bể gom chứa song chắn rác → bể lắng 1 → bể điều hòa → bể hiếu khí

→ bể lắng 2 → bể khử trùng → bể lọc 1,2 → nước thải sau xử lý thải ra sông Tiên Hưng; quá trình vận hành đã lập Nhật ký vận hành hệ thống xử lý nước thải.

- Khí thải: tại thời điểm thanh tra, Công ty không thực hiện sản xuất, không phát sinh khí thải. Công ty đã đầu tư 01 hệ thống xử lý khí thải công suất 650l/s theo quy trình: khí thải → quạt hút → Trạm xử lý Scruber: tách nước, than hoạt tính → ống khói để xử lý khí thải gồm bụi phát sinh từ nguyên liệu, mùi kháng sinh từ công đoạn sấy, trộn, đóng gói.

- Chất thải:

+ Chất thải rắn sinh hoạt phát sinh khoảng 7,5 kg/ngày, chất thải rắn công nghiệp thông thường (bao bì carton, ni lông thải...) phát sinh khoảng 50 kg/tháng Công ty chuyển giao cho ông Ngô Văn Toán là thành viên tổ thu gom rác thải của xã Hưng Hà để vận chuyển, xử lý tại Khu xử lý rác thải tập trung của xã (có xác nhận của UBND xã Hưng Hà) theo các Hợp đồng số: 01/2024/HĐDV ngày 25/01/2024; 01/2025/HĐDV ngày 25/01/2025, 01/2026/HĐDV thời hạn hợp đồng từng năm;

+ Chất thải nguy hại (CTNH) phát sinh gồm: giẻ lau dính thành phần nguy hại, bóng đèn huỳnh quang hỏng, bao bì mềm thải, bao bì cứng thải bằng nhựa, bao bì cứng thải bằng kim loại, dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải, hóa chất thải có thành phần nguy hại, dược phẩm thải bỏ, ác quy chì thải; Công ty phân loại, thu gom, bố trí 01 khu lưu giữ tạm thời cơ bản đảm bảo yêu cầu: kho lưu giữ láitôn, nền cứng, có các thiết bị phòng cháy, vật liệu hấp phụ, có các thùng phi chứa từng loại CTNH được dán mã đúng quy định; ký hợp đồng vận chuyển, xử lý với đơn vị chức năng là Công ty cổ phần đầu tư và kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường ETC (Giấy phép môi trường số 456/GPMT-BTNMT ngày 29/10/2024).

Năm 2024, Công ty thực hiện lưu giữ CTNH tại Công ty (Công ty báo cáo do số lượng phát sinh ít). Năm 2025, thực hiện theo Hợp đồng số 10171/2025/HĐKT/ETC ngày 01/10/2025, đã thực hiện chuyển giao 279 kg CTNH (Công ty báo cáo bao gồm cả lượng CTNH của năm 2024, 2025), có đầy đủ chứng từ chất thải nguy hại ngày 05/12/2025 theo quy định; năm 2026 hiện đang thực hiện phân loại, lưu trữ tại khu lưu giữ tạm thời.

- Các nội dung khác liên quan:

+ Việc kê khai, nộp phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp: Công ty đã thực hiện kê khai, nộp phí Bảo vệ môi trường năm 2024, 2025, số tiền 5.000.000 đồng (2.500.000 đồng/năm) tại UBND xã Hưng Hà; năm 2026 Công ty chưa thực hiện kê khai và thực hiện;

+ Công ty đã lập báo cáo công tác bảo vệ môi trường năm 2024 (ngày 15/01/2025), năm 2025 (ngày 05/01/2026) gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hưng Hà (năm 2024) và Phòng Kinh tế xã Hưng Hà (năm 2025), trong đó

đã báo cáo việc phân loại, thu gom, xử lý chất thải nguy hại.

Như vậy, Công ty TNHH Việt Trung đã có ý thức chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường, quá trình hoạt động sản xuất đã có các biện pháp thu gom, xử lý các chất thải phát sinh. Tuy nhiên, tại thời điểm thanh tra (từ ngày 23/4/2026 đến ngày 22/5/2026) Công ty chưa có Đăng ký môi trường, đến ngày 22/6/2026 Công ty mới nộp Đăng ký môi trường đến UBND xã Hưng Hà, chậm thời hạn quy định.

2. Việc chấp hành pháp luật đất đai

2.1. Hồ sơ quản lý, sử dụng đất và các văn bản có liên quan

- Ngày 19/11/2008, Công ty (Bên B) ký Hợp đồng mua bán tài sản với Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu thực phẩm Hưng Hà (Bên A), trong đó: Bên A bán cho Bên B một số tài sản gồm: 01 nhà xây 02 tầng, dãy nhà sản xuất chế biến thịt lợn sữa, sân bê tông, cổng dậu xây dựng trên diện tích đất thuê của Nhà nước tại thửa đất số 03, tờ bản đồ số 9, khu Đãn Tràng 2 - Thị trấn Hưng Hà.

Công ty được phép sử dụng 1.320,6 m² đất để thực hiện Dự án (diện tích đất thuê: 1.182,9 m², diện tích đất lưu không đường giao thông: 137,7 m²) tại các Văn bản: Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 04/8/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hợp đồng thuê đất ngày 08/9/2009 với Sở Tài nguyên và Môi trường, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 885252 ngày 04/8/2009; thời hạn sử dụng đất đến hết ngày 31/12/2030, hình thức thuê đất: trả tiền hàng năm, diện tích 137,7 m² Công ty phải giữ nguyên hiện trạng tại thời điểm được sử dụng, không được cải tạo xây dựng mới.

2.2. Hiện trạng sử dụng đất:

Tại thời điểm thanh tra, Công ty đang quản lý, sử dụng 1.640,1 m² đất, gồm:

- Diện tích đất được phép sử dụng:

+ Diện tích đất thuê 1.182,9 m² có các công trình chính gồm: 01 nhà Văn phòng làm việc 02 tầng, diện tích khoảng 170 m² (cải tạo năm 2018), 02 nhà xưởng 01 tầng, diện tích khoảng 200 m³/xưởng (cải tạo năm 2013, 2015) và hệ thống sân, đường nội bộ;

+ Diện tích đất lưu không đường giao thông (137,7 m²) nêu tại Quyết định số 1736/QĐ-UBND ngày 04/8/2009: Công ty đang sử dụng để làm sân, chậu cây cảnh;

- Diện tích đất chưa được phép sử dụng: lưu không kênh Tiên Hưng (319,5 m²), hiện có 01 nhà xử lý nước thải khoảng 20 m² (tường gạch, lợp mái broximăng), 01 nhà kho + rác + vệ sinh 110 m² (tường gạch, mái bê tông cốt thép), 01 kho lưu giữ chất thải nguy hại (nhà tôn). Nội dung này đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình (nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên) thanh tra, kết luận tại Kết luận thanh tra số 282/KL-STNMT ngày 28/11/2013 trong đó yêu cầu Công ty TNHH Việt Trung thu dỡ công trình vi phạm.

Giải trình của Công ty TNHH Việt Trung: diện tích đất lưu không và các công

trình trên đất đã hình thành từ trước khi Công ty được thuê đất, sau đó Công ty chỉ cải tạo lại các công trình để sử dụng tạm, đến nay chưa có cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm. Công ty đã có Bản cam kết về việc sử dụng hành lang sông Tiên Hưng gửi UBND huyện Hưng Hà, Xí nghiệp khai thác công trình thủy lợi Hưng Hà.

2.3. Việc thực hiện nghĩa vụ tài chính về sử dụng đất:

- Tiền thuê đất: năm 2024, 2025 Công ty đã thực hiện nộp tiền thuê đất theo thông báo của cơ quan thuế (Đội thuế liên huyện Quỳnh Phụ- Hưng Hà), tổng số tiền 49.578.683 đồng (các chứng từ nộp tiền ngày 09/10/2024, 06/5/2025, 06/6/2024); năm 2026 chưa thực hiện nộp.

- Tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: năm 2024, 2025 Công ty đã thực hiện nộp tiền thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo thông báo của cơ quan thuế (Đội thuế liên huyện Quỳnh Phụ - Hưng Hà), tổng số tiền 1.064.610 đồng (các chứng từ nộp tiền ngày 06/5/2025, 08/01/2026); năm 2026 chưa thực hiện nộp.

Như vậy, Công ty TNHH Việt Trung đã có thủ tục về đất đai (Quyết định cho thuê đất, Hợp đồng thuê đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất), chấp hành nghĩa vụ tài chính về đất đai, sử dụng đất thuê đúng mục đích. Tuy nhiên, việc Công ty sử dụng diện tích đất hành lang kênh Tiên Hưng là không đúng quy định.

3. Về sản xuất thuốc thú y

3.1. Về điều kiện sản xuất thuốc thú y:

Theo báo cáo của Công ty, từ năm 2024 đến thời điểm thanh tra Công ty đã thực hiện sản xuất 12 sản phẩm thuốc thú y, gồm: VT- Ampicoli; VT-Tylodoxy; VT-Colidoxy; VT-Levamisol; VT-Oxyline; VT-Erycin; VT-Sulcilin; VT-Flumequin; VT-Amoxylin; VT-Para C 15%; VT-Colimox; VT- Flocylin; tổng sản lượng sản xuất từ năm 2024 - thời điểm thanh tra: 28.982,66 kg.

Công ty được Cục Thú y- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Cục Chăn nuôi và Thú y - Bộ Nông nghiệp và Môi trường) cấp:

- Giấy Chứng nhận Thực hành tốt sản xuất thuốc số 07/23/GCN-GMP ngày 14/3/2023, có giá trị 05 năm kể từ ngày ký.

- Các Giấy chứng nhận lưu hành (GCNLH) thuốc thú y đối với các sản phẩm đang sản xuất, có thời hạn 05 năm kể từ ngày ký, gồm:

+ Ngày 16/3/2022 cấp 05 GCNLH: số 311/QLT-SX-22 chứng nhận lưu hành sản phẩm VT-ERYCIN; số 314/QLT-SX-22 chứng nhận lưu hành sản phẩm VT-SULCILIN; số 315/QLT-SX-22 chứng nhận lưu hành sản phẩm VT-OXYLINE; số 316/QLT-SX-22 chứng nhận lưu hành sản phẩm VT-FLUMEQUIN; số 320/QLT-SX-22 chứng nhận lưu hành sản phẩm VT-AMOXYLIN.

+ Ngày 09/03/2024 cấp 03 GCNLH: số 320/QLT-SX-24 chứng nhận lưu hành sản phẩm VT-PARA C 15%; số 323/QLT-SX-24 chứng nhận lưu hành sản

phẩm VT-COLIMOX; số 324/QLT-SX-24 chứng nhận lưu hành sản phẩm VT-FLOCYLIN.

+ Ngày 03/9/2025 cấp 04 GCNLH: số 3782/GCN-CNTY-QLT chứng nhận lưu hành sản phẩm VT-AMPICOLI; số 3788/GCN-CNTY-QLT chứng nhận lưu hành sản phẩm VT-TYLODOXY; số 3779/GCN-CNTY-QLT chứng nhận lưu hành sản phẩm VT-COLIDOXY; số 3777/GCN-CNTY-QLT chứng nhận lưu hành sản phẩm VT-LEVAMISOL.

- Công ty đã thực hiện công bố hợp quy cho 12 sản phẩm (VT-Amoxylin, VT-Erycin, VT-Sulcilin, VT-Flumequin, VT-Flocylin, VT-Colimox, VT-Para C 15%, VT-Ampicoli, VT-Tylodoxy, VT-Colidoxy, VT-Levamisol); ngày 28/5/2025 được Cục Chăn nuôi và Thú y thông báo tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy thuốc thú y tại các Văn bản: số 361/TB-CNTY-QLT, số 448/TB-CNTY-QLT, số 358/TB-CNTY-QLT, số 356/TB-CNTY-QLT, số 374/TB-CNTY-QLT, số 372/TB-CNTY-QLT, số 370/TB-CNTY-QLT, số 454/TB-CNTY-QLT, số 453/TB-CNTY-QLT, số 451/TB-CNTY-QLT, số 449/TB-CNTY-QLT, số 357/TB-CNTY-QLT. Công ty đã tiến hành xây dựng kế hoạch và thực hiện đánh giá giám sát định kỳ hàng năm để đảm bảo chất lượng sản phẩm đúng quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về thuốc thú y: QCVN 01-187:2018/BNNPTNT, Giấy chứng nhận hợp quy của từng sản phẩm.

3.2. Về hoạt động sản xuất thuốc thú y

3.2.1. Về nhân sự:

- Người phụ trách kỹ thuật sản xuất: ông Hoàng Khắc Tuấn - Dược sĩ đại học; có Chứng chỉ hành nghề số 72/TY-CCHN do Cục thú y cấp ngày 07/04/2022, được Công ty ký Hợp đồng lao động số 02-23/HĐLĐ-VT ngày 01/01/2023, thời hạn lâu dài và Quyết định số 002/QĐ-VT ngày 05/01/2023 bổ nhiệm ông Hoàng Khắc Tuấn là Trưởng phòng QA.

- Người phụ trách phòng kiểm nghiệm: ông Đặng Tiến Hải - Dược sĩ đại học; có Chứng chỉ hành nghề số 93/TY-CCHN do Cục thú y cấp ngày 04/06/2021, được Công ty ký Hợp đồng lao động số 01-23/HĐLĐ-VT ngày 02/01/2023 thời hạn lâu dài và Quyết định số 001/QĐ-VT ngày 05/01/2023 bổ nhiệm ông Đặng Tiến Hải là Trưởng phòng QC

- Công nhân trực tiếp sản xuất được tập huấn về nghiệp vụ sản xuất, chuyên đề về vệ sinh an toàn lao động, phòng cháy, chữa cháy; nghiệp vụ về QA, QC.

3.2.2. Về khu vực sản xuất thuốc thú y:

- Địa điểm sản xuất cách biệt với khu dân cư, công trình công cộng, bệnh viện, bệnh xá thú y, cơ sở chẩn đoán bệnh động vật, các nguồn gây ô nhiễm khác.

- Nhà xưởng có thiết kế phù hợp với quy mô và loại thuốc sản xuất, tránh sự xâm nhập của các loại côn trùng và động vật khác; có vị trí ngăn cách các nguồn

lây nhiễm từ bên ngoài; nền nhà không ngấm nước, dễ vệ sinh, khử trùng, tiêu độc; tường, trần được làm bằng vật liệu bền, chắc, dễ vệ sinh; có hệ thống cấp và xử lý nước bảo đảm cho sản xuất; có hệ thống thoát nước, xử lý nước thải, chất thải theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Công ty đã được Công an tỉnh Thái Bình (nay là Công an tỉnh Hưng Yên) cấp chứng nhận thẩm duyệt về phòng cháy chữa cháy số 191/TD-PCCC ngày 12/10/2012; cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về phòng cháy và chữa cháy ngày 22/01/2013; đã trang bị các thiết bị, hạng mục phòng cháy, chữa cháy (bình chữa cháy, tiêu lệnh, hệ thống nước...).

- Trang thiết bị, dụng cụ được bố trí, lắp đặt phù hợp với quy mô và loại thuốc sản xuất như: máy sấy tĩnh, máy trộn, máy đóng gói, cân; có hướng dẫn vận hành; Công ty ký hợp đồng với Viện nghiên cứu và kiểm nghiệm dược trang thiết bị y tế quân đội về kiểm định, hiệu chuẩn thiết bị sản xuất tại Công ty TNHH Việt Trung vào tháng 10 hàng năm (10/10/2024, 15/10/2025) bảo đảm trang thiết bị hoạt động chính xác, ổn định.

3.2.3. Kho:

Kho chứa đựng nguyên liệu, phụ liệu, thuốc thành phẩm có diện tích là 10 m² phù hợp với quy mô sản xuất, có giá kệ để nguyên liệu, thành phẩm và các thiết bị bảo quản khác, có nền cao ráo, không ngập nước, có hệ thống đèn chiếu sáng phù hợp, tránh sự xâm nhập của côn trùng và động vật khác.

Tại thời điểm thanh tra:

- Trong kho nguyên liệu đang có 08 loại nguyên liệu, gồm: hoạt chất Ampicillin Trihydrate: 17 kg; Vitamin C: 35 kg; Paracetamol: 5kg; Tylosin tatarate: 30 kg; Colistin sulfate: 20 kg; Sulpadimethoxine: 20 kg; Doxylin: 20 kg; Dextrose Anhydrous: 3.275 kg. Tất cả nguyên liệu còn hạn sử dụng, nhãn sản phẩm có xuất xứ rõ ràng.

- Trong kho chứa sản phẩm thành phẩm của Công ty có 3.000 gói sản phẩm VT- Amoxylin, quy cách đóng gói 10g/sản phẩm, số đăng ký VT-16, lô 06, sản xuất ngày 16/4/2026, có ghi nhãn sản phẩm không đúng nội dung đã đăng ký theo Giấy chứng nhận lưu hành thuốc thú y (GCNLH) số: 320/QLT-SX-22 do Cục Thú y cấp ngày 16/3/2022, cụ thể: không ghi dạng bào chế (Thuốc bột uống); ghi không đúng công dụng thuốc (trên nhãn sản phẩm ghi: Trị bệnh gà rù, gà toi, xù lông, sã cánh, mào thâm, chướng điều, khô chân, ăn không tiêu, nghẹo cổ, thở khó khè, chết đột ngột; công dụng trong GCNLH: Trị viêm phổi, viêm khớp, nhiễm trùng tiết niệu, nhiễm trùng huyết, thương hàn trên trâu bò, heo, gia cầm).

Giải trình của Công ty: đối với việc ghi nhãn mác các sản phẩm VT-16 (VT-Amoxylin) Công ty ghi theo triệu chứng bệnh để người sử dụng dễ hiểu, dễ sử dụng; thực chất là loại thuốc trị các bệnh Trị viêm phổi, viêm khớp, nhiễm trùng

tiết niệu, nhiễm trùng huyết, thương hàn trên trâu bò, heo, gia cầm theo đúng Giấy chứng nhận lưu hành đã được cấp (số 320/QLT-SX-22 ngày 16/3/2022), Phiếu kiểm định ngày 18/4/2026 của Công ty các kết quả đạt yêu cầu.

3.2.4. Kiểm nghiệm chất lượng và lưu mẫu

- Công ty có phòng kiểm nghiệm chất lượng sản phẩm thuốc thú y để phân tích chỉ tiêu lý hoá; được trang bị máy móc, dụng cụ bảo đảm việc lấy mẫu, phân tích, hiệu chỉnh và xử lý dữ liệu chính xác theo quy định Điều 19 Nghị định số 35/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thú y được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 123/2018/NĐ-CP ngày 17/9/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Ghi chép, lưu nhật ký sản xuất được thiết lập cho từng lô sản phẩm, ghi nhận đầy đủ mã số lô, tên thuốc và ngày giờ bắt đầu, kết thúc toàn bộ quy trình như: cân kiểm tra nguyên liệu, tá dược, phối trộn, đóng gói đóng được theo dõi liên tục, ghi chú chính xác các thông số kỹ thuật vận hành máy như nhiệt độ, áp suất và tốc độ khuấy trộn.

- Công ty tự thực hiện kiểm nghiệm chất lượng thuốc thuốc thú y đối với từng lô sản phẩm. Các phiếu kiểm nghiệm có đầy đủ các thông tin về dung lượng mẫu, thông tin xác định xuất xứ, ngày sản xuất, nơi lấy mẫu, ngày lấy mẫu, thông số về cảm quan, tính chất vật lý, định tính, định lượng, độ ẩm, PH, hàm lượng hoạt chất chính; tại thời điểm thanh tra, Công ty đã cung cấp:

+ Năm 2023: 71 phiếu kiểm nghiệm, trong đó có 09 phiếu kiểm nghiệm nguyên liệu; 31 phiếu bán thành phẩm; 31 thành phẩm.

+ Năm 2024: 174 phiếu kiểm nghiệm, trong đó có 20 phiếu kiểm nghiệm nguyên liệu; 77 phiếu bán thành phẩm; 77 thành phẩm.

+ Năm 2025: 186 phiếu kiểm nghiệm, trong đó có 18 phiếu kiểm nghiệm nguyên liệu; 84 phiếu bán thành phẩm; 84 thành phẩm.

+ Năm 2026: 63 phiếu kiểm nghiệm, trong đó có 07 phiếu kiểm nghiệm nguyên liệu; 28 phiếu bán thành phẩm; 28 thành phẩm.

- Việc lưu mẫu:

Công ty đã bố trí tủ lưu mẫu đảm bảo lưu mẫu theo từng lô sản xuất, trang bị điều hòa, nhiệt kế theo dõi nhiệt độ theo hướng dẫn bảo quản sản phẩm. Tại thời điểm thanh tra, Công ty không lưu mẫu các sản phẩm: VT-Ampicoli (NSX: 12/12/2023, HSD: 12/12/2025), VT-Colidoxo (NSX: 19/12/2023, HSD: 19/12/2025), VT-Amoxylin (NSX: 26/12/2023, HSD: 26/12/2025) là không đúng theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 91 Luật Thú y năm 2015 (lưu mẫu trong thời hạn ít nhất là 06 tháng kể từ ngày thuốc thú y hết hạn sử dụng).

3.2.5. Nguyên liệu và sản phẩm thuốc thú y

- Nguyên liệu sản xuất của Công ty chủ yếu gồm: Ampicillin trihydrate; Ampicillin trihydrate; Colistin sulfate; Doxycyclin; Tylosin tatarate; Amoxicillin trihydrate; Erythromycin; FlorFenicol; Flumequin; Sulphadimethoxine; Levamisole; Dextrose Anhydrous.

Công ty đã ký các Hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị cung ứng nguyên liệu: số NV-VT/HĐNT-2025 ký ngày 01/1/2025 với Công ty TNHH hóa chất Na Vy về việc cung cấp các nguyên liệu sử dụng cho nuôi trồng thủy sản, nguyên liệu thuốc thú y, các chất phụ gia thức ăn gia súc; số 001/2024/RB-VT ký ngày 02/1/2024 với Công ty TNHH RuBy về việc cung cấp các mặt hàng nguyên liệu sử dụng cho sản xuất thuốc thú y, thuốc thủy sản, các mặt hàng phụ gia sử dụng cho sản xuất thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, thức ăn thủy sản, các hóa chất xử lý nước sử dụng cho nuôi trồng thủy sản; số 0712/2021/HĐNT/VT-HDTP ngày 07/12/2021 với công ty TNHH ĐTTM&SXHD Thành Phát về việc cung cấp các sản phẩm bao bì Carton; số 0201/2025-HĐNT/HP-Viettrung ký ngày 02/1/2025 với công ty TNHH quảng cáo in Hương Phát về việc cung cấp các loại bao bì, catalogue, nhãn dán, in decan, thẻ tên.

- Năm 2024, 2025, năm tháng đầu năm 2026, Công ty đã xuất bán các sản phẩm ra thị trường gồm: VT -Ampicoli; VT-Tylodoxy; VT-Colodoxy; VT-Levamisol; VT-Oxyline; VT- Erycin; VT- Sulcilin; VT-Flumequin; VT-Amoxylin; VT- Para C 15%; VT-Colimox; VT- Flocylin. Các sản phẩm trên đã được cấp Giấy chứng nhận lưu hành thuốc thú y, được Công ty kiểm tra chất lượng đạt trước khi đưa ra thị trường. Công ty cam kết chịu mọi trách nhiệm về chất lượng của những sản phẩm đã cung ứng ra thị trường.

Như vậy, Công ty TNHH Việt Trung đã có thủ tục về sản xuất thuốc thú y, quá trình sản xuất đã cơ bản chấp hành pháp luật về sản xuất thuốc thú y; tuy nhiên còn tồn tại về việc lưu mẫu sản phẩm, ghi nhãn sản phẩm.

III. Kết luận

1. Ưu điểm

Công ty TNHH Việt Trung đã được UBND tỉnh Thái Bình (cũ) cho thuê đất thực hiện Dự án, đã có các thủ tục về đất đai (Quyết định cho thuê đất, Hợp đồng thuê đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất), nộp tiền thuê đất, thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo thông báo của cơ quan thuế; được Cục Chăn nuôi và Thú y - Bộ Nông nghiệp và Môi trường cấp Giấy Chứng nhận Thực hành tốt sản xuất thuốc, các Giấy chứng nhận lưu hành (GCNLH) thuốc; quá trình hoạt động sản xuất thuốc đã có các biện pháp bảo vệ môi trường, duy trì điều kiện sản xuất thuốc theo quy định.

2. Tồn tại, hạn chế

2.1. Về chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường

Tại thời điểm thanh tra (từ ngày 23/4/2026 đến ngày 22/5/2026), Công ty chưa có Đăng ký môi trường theo quy định; đến ngày 22/6/2026 Công ty nộp Đăng ký môi trường đến UBND xã Hưng Hà chậm thời hạn theo quy định tại theo quy định tại khoản 5 Điều 5 Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ, được sửa đổi, bổ sung tại điểm n khoản 3 Điều 36 Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29/01/2026 của Chính phủ.

2.2. Về chấp hành pháp luật đất đai

Sử dụng diện tích hành lang kênh Tiên Hưng để phục vụ sản xuất kinh doanh.

Tồn tại này đã xảy ra từ trước khi Công ty nhận chuyển nhượng tài sản trên đất của Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu thực phẩm Hưng Hà, đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thái Bình (nay thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Hưng Yên) chỉ ra tại Kết luận thanh tra số 282/KL-STNMT ngày 28/11/2013 trong đó yêu cầu Công ty: thu dỡ công trình xây dựng vi phạm lưu không sông Tiên Hưng (nhà xử lý nước thải, nhà kho, rác và vệ sinh), thời hạn hoàn thành trước ngày 15/12/2013; tuy nhiên đến nay Công ty chưa thu dỡ, tiếp tục sử dụng.

2.3. Về sản xuất thuốc thú y

- Không lưu mẫu các sản phẩm thuốc thú y (VT-Ampicoli (NSX: 12/12/2023), VT- Colidoxy (NSX: 19/12/2023), VT-Amoxylin (NSX: 26/12/2023) theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 91 Luật Thú y năm 2015.

- Ghi nhãn sản phẩm không đầy đủ nội dung (thiếu nội dung: Dạng bào chế (Thuốc bột uống)); ghi không đúng công dụng thuốc theo Giấy chứng nhận lưu hành theo quy định tại khoản 23 Điều 13 Luật Thú y năm 2015, Điều 27, Điều 28 Thông tư số 13/2016/TT-BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý thuốc thú y được sửa đổi bổ sung tại các Thông tư: số 18/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018, số 09/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/6/2024, số 15/2026/TT-BNNMT ngày 03/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về quản lý thuốc thú y.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Nguyên nhân chủ quan:

+ Công ty TNHH Việt Trung là đơn vị có quy mô nhỏ, cá nhân Giám đốc công ty phải tập trung chỉ đạo sản xuất, kinh doanh, không có bộ phận văn phòng, hành chính để tham mưu thực hiện các thủ tục về bảo vệ môi trường, kiểm soát việc in bao bì;

+ UBND huyện Hưng Hà (cũ) trực tiếp là Phòng Tài nguyên và Môi trường tiếp nhận, xử lý thủ tục hành chính của Công ty không đúng quy định do không nghiên cứu, cập nhật quy định của pháp luật bảo vệ môi trường;

+ UBND xã Hưng Hà: chưa chú trọng việc rà soát thủ tục môi trường của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn để đơn đốc thực hiện đúng thời hạn.

- Nguyên nhân khách quan:

Pháp luật về Bảo vệ môi trường có sự thay đổi quy định về thủ tục môi trường; việc sử dụng hành lang kênh Tiên Hưng đã xảy ra từ trước thời điểm Công ty TNHH Việt Trung nhận chuyển nhượng tài sản và thuê đất.

IV. Kiến nghị

1. Xử lý về trách nhiệm:

Căn cứ các tồn tại, hạn chế nêu tại Kết luận thanh tra, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân xã Hưng Hà và Giám đốc Công ty TNHH Việt Trung nghiêm túc rút kinh nghiệm tập thể, cá nhân có liên quan trong việc để xảy ra các tồn tại, hạn chế.

2. Xử lý về hành chính

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Hưng Hà theo thẩm quyền thực hiện xử lý vi phạm đối với Công ty TNHH Việt Trung về các hành vi vi phạm pháp luật đất đai, bảo vệ môi trường, sản xuất thuốc thú y nêu tại Mục 2 Phần III của Kết luận thanh tra;

Hoàn thành và báo cáo kết quả thực hiện về Thanh tra tỉnh Hưng Yên trong thời hạn **30 ngày** kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra.

3. Khắc phục tồn tại, hạn chế:

3.1. Công ty TNHH Việt Trung

Tập trung khắc phục triệt để các tồn tại, vi phạm nêu tại Mục 2 Phần III của Kết luận thanh tra, cụ thể:

- Về đất đai:

+ Sử dụng đất đúng mục đích, đúng diện tích, ranh giới theo Quyết định cho thuê đất, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được UBND tỉnh cấp; thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng đất hằng năm theo quy định tại điểm b khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 101 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

+ Thu dỡ các công trình xây dựng trên diện tích đất lưu không kênh Tiên Hưng, trả lại diện tích đất lưu không kênh để Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu quản lý, sử dụng theo quy định; thời hạn hoàn thành chậm nhất **30 ngày** kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra.

- Về sản xuất thuốc thú y:

+ Thực hiện lưu mẫu sản phẩm thuốc thú y theo đúng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 91 Luật Thú y năm 2015;

+ Thực hiện ghi nhãn sản phẩm thuốc thú y theo đúng quy định tại khoản 23 Điều 13 Luật Thú y năm 2015, Điều 27, Điều 28 Thông tư số 13/2016/TT-

BNNPTNT ngày 02/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về quản lý thuốc thú y được sửa đổi bổ sung tại các Thông tư: số 18/2018/TT-BNNPTNT ngày 15/11/2018, số 09/2024/TT-BNNPTNT ngày 28/6/2024, số 15/2026/TT-BNNMT ngày 03/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về quản lý thuốc thú y.

4. Tổ chức thực hiện

Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân xã Hưng Hà, Công ty TNHH Việt Trung tổ chức thực hiện nghiêm túc Kết luận thanh tra, gửi báo cáo kết quả bằng văn bản kèm hồ sơ, chứng từ chứng minh về Thanh tra tỉnh trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra; nội dung có thời hạn riêng thực hiện theo thời hạn đã ấn định. Thanh tra tỉnh theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; trường hợp chậm hoặc không thực hiện, tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý theo quy định.

Trên đây là Kết luận thanh tra của Chánh Thanh tra tỉnh Hưng Yên về việc chấp hành pháp luật đất đai, bảo vệ môi trường và sản xuất thuốc thú y của Công ty TNHH Việt Trung, tại xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên./. *cl*

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- UBND xã Hưng Hà;
- Công ty TNHH Việt Trung;
- Các phòng nghiệp vụ: 1, 4, 6;
- Trang Thông tin điện tử Thanh tra tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ ĐTT. *tho*

**KT. CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Lê Xuân Khánh

UBND TỈNH HƯNG YÊN
THANH TRA TỈNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC

(Ban hàn kèm theo Kết luận thanh tra số 58/KL-TTT ngày 30/7/2026 của Thanh tra tỉnh Hưng Yên)

I. Tổng hợp vi phạm và xử lý vi phạm về kinh tế

STT	Cơ quan tổ chức cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Tổng giá trị vi phạm		Kiến nghị thu hồi				Xuất toán	Giảm trừ quyết toán	Xử lý khác		Ghi chú
			Tiền hoặc tài sản quy thành tiền (Tr.đ)	Đất (m ²)	Về ngân sách nhà nước		Về cơ quan tổ chức, đơn vị (không phải NSNN)						
					Tiền (Tr.đ)	Nhà đất (m ²)	Tiền (Tr.đ)	Nhà đất (m ²)					
1	Công ty TNHH Việt Trung	Thời điểm thanh tra (từ ngày 23/4/2026 đến ngày 22/5/2026), Công ty không có Đăng ký môi trường, đến ngày 22/6/2026 Công ty thực hiện nộp Đăng ký môi trường - chậm thời hạn theo quy định											Chủ tịch UBND xã Hưng Hà xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 9, Điều 14 nghị định số 25/2022/NĐ-CP ngày 07/7/2022 của Chính phủ.
2	Công ty TNHH Việt Trung	Sử dụng hành lang kênh Tiên Hưng để phục vụ sản xuất											Sở Nông nghiệp và Môi trường xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 7 Điều 13 Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04/10/2024 của Chính phủ và pháp luật liên quan.



3	Công ty TNHH Việt Trung	- Không lưu mẫu sản phẩm thuốc; - Ghi nhãn sản phẩm không đúng quy định										Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 31, Điều 38, Điều 51 Nghị định số 204/2026/NĐ-CP.
---	-------------------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

II. Tổng hợp kiến nghị xử lý trách nhiệm

STT	Tên Tổ chức /Cá nhân vi phạm	Nội dung vi phạm	Kiến nghị xử lý trách nhiệm			Ghi chú
			Hành chính	Chuyển cơ quan công an	Chuyển cơ quan chức năng khác	
1	Sở Nông nghiệp và Môi trường (trước đây là Sở Tài nguyên và Môi trường)	Chưa thường xuyên kiểm tra, xử lý các tồn tại, vi phạm về đất đai (hành lang Kênh Tiên Hưng), bảo vệ môi trường, sản xuất thuốc thú y đối với Công ty dẫn đến một số tồn tại, vi phạm của công ty diễn ra trong thời gian dài	Rút kinh nghiệm			
2	Ủy ban nhân dân, Chủ tịch UBND xã Hưng Hà	Không đôn đốc Công ty TNHH hoàn thành Đăng ký môi trường theo thời hạn; khi Công ty TNHH Việt Trung nộp Đăng ký môi trường chưa xử lý vi phạm hành chính.	Rút kinh nghiệm			

